TÒA ÁN NH DÂN **HUYỆN TÂN PHÚ** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 50/2022/HS-ST
Ngày: 12-5-2022

NH DANH
NƯỚC CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NH DÂN HUYỆN TÂN PHÚ, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Trương Thị Thịnh**

Các hội thẩm Nh dân: Ông **Lê Đình Khôi** và ông **Nguyễn Minh Toàn**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Lý Thị Chuyên** - Thư ký Tòa án Nh dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát Nh dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông **Trương Hoàng Tuấn** - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án Nh dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 17/2022/TLST-HS ngày 16/02/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 45/2022/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 4 năm 202/4/20222; Quyết định hoãn phiên tòa số 09/2022/HSST-QĐ ngày 26 tháng 4 năm 2022, đối với bị cáo:

Nguyễn Quốc H(Tên gọi khác: T), sinh năm 1992, tại Đồng Nai;

Nơi cư trú: Ấp 3, xã H, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Sinh Sắc, sinh năm 1960 và bà Võ Thị Hoa, sinh năm 1968; bị cáo là con thứ hai trong gia đình có hai người con; có vợ là Nguyễn Thị Huỳnh Ph, sinh năm 1999 có 01 con sinh năm 2016; Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 24/02/3021 đến ngày 10/2/2021, được thay thế bằng biện pháp bảo lĩnh, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Anh Nguyễn Mạnh L, sinh năm 1989(vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp 1, xã X, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai

Người làm chứng:

1. Chị Nguyễn Huỳnh Ngọc Ph, sinh năm 1999(có mặt)

Nơi cư trú: Ấp 3, xã H, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai

2. Anh Nguyễn Quốc C, sinh năm 1981(vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp 3, xã Phú H, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai

3. Anh Nguyễn Quốc P, sinh năm 1987(vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp 3, xã H, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai

4. Anh Hoàng M, sinh năm 1991(vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp 5, xã Phú Điền, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai.

5. Anh Lê Thành Nh, sinh năm 1989.(vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp 1, xã Phú Điền, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai.

6. Anh Huỳnh Phúc H, sinh năm 1998.(vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp 1, xã Phú Điền, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai.

7. Anh Lê Minh H,, sinh năm 1989.(vắng mặt)

Chỗ ở hiện nay: Ấp 1, xã Phú Điền, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Buổi tối ngày 22/10/2020, sau khi đã uống bia, Nguyễn Mạnh L cùng nhóm bạn gồm Lê Thành Nh, Hoàng M, 01 người tên Tý (không rõ Nh thân lai lịch) và bốn người bạn của Tý đến quán nhậu Ốc Đêm của Nguyễn Quốc Htại địa chỉ: Ấp 1, xã Phú Điền, huyện Tân Phú để tiếp tục uống bia. Nhưng thời gian này Hđã dọn quán nên không nhận khách và có mời L và Nh vào uống một ly bia cùng với Nguyễn Quốc C và Nguyễn Quốc P. Sau khi uống xong thì Hcó tiến L về, trên đường ra xe Hcó nói giỡn vài câu chửi thề với L. Lúc này đối tượng tên Tý nghe được nhưng lại tưởng Hchửi L nên hai bên xảy ra cự cãi, xô xát. Nhóm của L xông vào đập phá bàn ghế quán của Hvà đánh nhóm của H1, trong lúc xảy ra xô xát thì Hcó bị một đối tượng dùng vật nhọn đâm vào ngực trái gây thương tích. Bực tức vì bị đánh, Hchạy vào quán cầm một con dao chặt than bằng inox dài khoảng 30cm chém từ trái qua pHvào nhóm của L thì trúng vào tay của L, thấy nhóm của L đông người nên Hđã cầm dao chạy về hướng ngã 3 Phú H để đi về nhà. Do bị Hchém trúng tay nên L và nhóm bạn đuổi theo Hđể trả thù, trên đường bỏ chạy khi thấy có người đuổi theo Hquay người lại dùng dao chém từ pHqua trái từ trên xuống dưới trúng vào phần đầu và trượt xuống vai của L gây thương tích. Do bị chém nên L đã nằm gục xuống đất và được nhóm bạn đưa đi cấp cứu, còn Hbỏ chạy về nhà.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 0034/TgT/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Nai xác định thương tích của anh Nguyễn Mạnh L như sau:

Tổn thương mẻ bản ngoài xương so đỉnh trái kích thước 01x2,8cm; tổn thương tụ máu ngoài màng cứng vùng đỉnh đã điều trị khỏi, sẹo thái dương trái kích

thước 03x0,3cm; sẹo đỉnh pHkích thước 5,5x0,4cm; sẹo bờ vai kích thước 02x0,3cm; sẹo mặt mu ngón 1 tay trái kích thước 4,5x0,4cm; sẹo mặt mu ngón 2 tay trái kích thước 04x0,4cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 18%.

Tại bản cáo trạng số 136/CT-VKSTP-ĐN ngày 19/11/2021 của Viện kiểm sát Nh dân huyện Tân Phú, truy tố bị cáo Nguyễn Quốc Hvề tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm a khoản 1, điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1, điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự 2015, xử phạt bị cáo L mức án từ 02 (Hai) năm đến 02 (Hai) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho bị hại số tiền 130.000.000đồng, giữa bị cáo, gia đình bị cáo và bị hại đã tự thỏa thuận về bồi thường thiệt hại, bị hại không bổ sung yêu cầu gì khác nên đề nghị không xem xét.

Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử quyết định về án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như trên, theo bị cáo nguyên Nh xảy ra sự việc một phần do bị Hại và nhóm bạn của bị Hai đã gây sự trước nên mới xảy ra sự việc bị cáo gây thương tích cho bị hại.

Quá trình điều tra, những người tham gia tố tụng có ý kiến như sau: Những người làm chứng thừa nhận có xảy ra việc cự cãi giữa Hvà nhóm bạn của L, trong lúc xảy ra xô xát thì Hbị 01 người trong nhóm bạn của L gây thương tích cho H1. Hải cầm được 01 con dao chặt than để đánh lại và gây thương tích vào tay của L rồi Hbỏ chạy.

Bị cáo nói lời sau cùng như sau: Bị cáo cảm thấy ân hận về hành vi của mình, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Vụ án không thuộc trường hợp tạm đình chỉ hoặc trả hồ sơ để điều tra bổ sung.

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Phú, Điều tra viên, Viện kiểm sát Nh dân huyện Tân Phú, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng không có người nào có ý

kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại quyết định trả hồ sơ điều tra bổ sung số 01/HSST-QĐ ngày 25/01/2022, của Tòa án Nh dân huyện Tân Phú yêu cầu điều tra, xác minh làm rõ dấu hiệu phạm tội của Nguyễn Quốc C, Nguyễn Quốc P (Bo), Huỳnh Phúc H, (Bi) Lê Thành Nh) để làm căn cứ khởi tố về tội cố ý gây thương tích. Tuy nhiên, Viện kiểm sát Nh dân huyện Tân Phú vẫn giữ nguyên quan điểm không điều tra, truy tố các đối tượng trên về hành vi cố ý gây thương tích với vai trò đồng phạm do quá trình điều tra P, C, Nh, H không thừa nhận có tham gia gây thương tích cho L nên không có đủ cơ sở để xử lý trách nhiệm hình sự và sẽ tiếp tục điều tra làm rõ, khi nào có căn cứ xử lý sau. Vì vậy Tòa án không có căn cứ để xử lý các đối tượng trên. Do đó, kiến nghị cấp có thẩm quyền tiếp tục xem xét làm rõ hành vi của các đối tượng trên.

[2] Về tội danh: Từ lời khai nhận tội của bị cáo, bị hại, người làm chứng, Hội đồng xét xử xác định: Vào khoảng 00 giờ 30 P ngày 23/10/2020, xuất P từ việc Hbị nhóm bạn của L đánh gây thương tích nên Hđã có hành vi dùng 01 con dao bằng inox, lưỡi dao dài khoảng 20cm chém vào tay, đầu, vai của Nguyễn Mạnh L gây thương tích với tỷ lệ thương tật là 18%.

[3] Lời khai nhận tội của bị cáo là phù hợp với lời khai của bị hại, người có, người làm chứng, phù hợp với các thương tích để lại trên người bị hại và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đủ cơ sở để kết luận hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: "Cố ý gây thương tích", tội danh và hình phạt được quy định tại Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015.

[4] Về khung hình phạt: Bị cáo sử dụng dao là "hung khí nguy hiểm", gây thương tích cho bị hại với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 18% tạm thời, đã phạm vào tình tiết định khung hình phạt theo điểm a khoản 1, điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

[5] Từ những nhận định nêu trên, có đủ cơ sở khẳng định được Cáo trạng số 136/CT-VKSTP-ĐN ngày 19/11/2021 của Viện kiểm sát Nh dân huyện Tân Phú, truy tố bị cáo về tội danh và khung hình phạt như trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai cho bị cáo.

[6] Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm hại đến tính mạng, sức khỏe của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn ảnh hưởng đến tình hình trật tự xã hội tại địa Ph. Vì vậy, việc đưa bị cáo ra xét xử là cần thiết, cần có mức án đủ nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ và hậu quả của hành vi của bị cáo gây ra.

[7] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[8] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã

tác động gia đình bồi thường thiệt hại, được người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt; bị hại có có 01 phần lỗi. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, bị cáo có Nh thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, ngoài ra bị hại có đơn yêu cầu giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cần áp dụng cho bị cáo để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nhằm tạo cơ hội cho bị cáo sửa chữa sai lầm, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự, được hướng dẫn tại Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án Nh dân tối cao, xử phạt tù nhưng cho hưởng án treo đối với bị cáo H1, buộc bị cáo pHchấp hành thời gian thử thách dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa Ph là đủ nghiêm.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra bị cáo và gia đình bị cáo đã thỏa thuận bồi thường cho bị hại số tiền 130.000.000đ, bị hại thừa nhận đã nhận đủ số tiền bồi thường thiệt hại, không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 (một) con dao bằng inox màu trắng dài khoảng 30cm, bề rộng khoảng 10cm, lưỡi dao dài khoảng 20cm là vật chứng của vụ án, Cơ quan cảnh sát điều tra đã ban hành thông báo truy tìm vật chứng nhưng không thu hồi được.

[11] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội thì bị cáo pHchịu án phí hình sự sơ thẩm.

[13] Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát về việc đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm a khoản 1, điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án Nh dân tối cao.

- Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quốc H phạm tội: **"Cố ý gây thương tích".**

2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc H 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 05 (Năm) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Quốc H cho Ủy ban Nh dân xã Phú H, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo Hcố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo HpHchấp hành hình phạt tù của bản án này.

3. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Quốc HpHnộp **200.000đ** (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát Nh dân tỉnh Đồng Nai;
- Viện kiểm sát Nh dân huyện Tân Phú;
- CQCSĐT Công an huyện Tân Phú;
- CQ THA hình sự Công an huyện Tân Phú;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Phú;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trương Thị Thịnh